

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: 44/2020/HS-ST

Ngày 27/8/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lò Văn Hiến.

2. Bà Đồng Thị Nhung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa:** Ông Vàng A Vừ, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại hội trường xét xử Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm công khai thụ lý số: 40/2020/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mùa A D** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1967 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa Nhì L (đã chết) và bà Vàng Thị C (đã chết); vợ: Vàng Thị B, sinh năm 1973 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 13/5/2020 đến ngày 22/5/2020; tạm giam từ ngày 22/5/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

**- Người phiên dịch:** Anh **Tráng A S** - Sinh năm 1996. Nơi cư trú: Tổ dân cư số 04, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 13/5/2020 Mùa A D đến nhà Vừ Sìa S ở bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên chơi thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông và một người đàn ông dân tộc Thái ( D không quen biết hai người này) đến hỏi Vừ Sìa S mua ma túy nhưng S bảo không có ma túy bán, sau đó người đàn ông dân tộc Thái đã nhờ Mùa A D đi mua hộ 250.000đ ma túy về để mọi người sử dụng và đưa thêm cho bị cáo 10.000đ tiền cảm ơn vì đã nhận lời đi mua hộ ma túy. Mùa A D đồng ý nhận số tiền 260.000đ của người đàn ông dân tộc Thái đưa cho rồi lên nhà Vừ Chù T ở bản N, xã P, huyện Đ mua được 05 gói

Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 250.000đ mang về đưa cho người đàn ông dân tộc Thái tại nhà bếp của Vũ Sĩ S. Người đàn ông dân tộc Thái nhận 05 gói Heroine từ Vũ Sĩ S, sau đó lấy 01 gói Heroine từ Vũ Sĩ S sử dụng, khi Vũ Sĩ S đang sử dụng thì tổ công tác Công an xã P đến nhà S thì người đàn ông dân tộc Thái và người đàn ông dân tộc Mông đi cùng bỏ chạy vào rừng và bỏ lại 04 gói Heroine cạnh nơi Vũ Sĩ S đang ngồi hút Heroine. Tổ công tác thu giữ 04 gói Heroine và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 13/5/2020 xác định 04 gói chất bột màu trắng dạng nén nghi là Heroine có tổng khối lượng là 0,50 gam, trích 0,07 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 427/GĐ-PC09 ngày 22/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng nén thu giữ của Vũ Sĩ S gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018, không hoàn lại mẫu giám định.

Bản cáo trạng số: 40/CT-VKS-ĐBĐ ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vũ Sĩ S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Sĩ S cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Sĩ S 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 0,43 gam Heroine còn lại sau giám định; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo Vũ Sĩ S thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chứng cứ thu giữ được là 04 gói chất bột trắng có khối lượng 0,50 gam, qua giám định xác định là ma túy loại Heroine, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định, mặc dù biết rõ hành vi mua hộ ma túy cho người khác sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý nhận tiền đi mua hộ ma túy cho người khác. Hành vi đó của bị cáo tuy diễn ra đơn giản nhưng là hành vi nguy hiểm cho xã hội

và thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Với hành vi đi mua hộ 0,50 gam Heroine cho người khác để được sử dụng nên bị cáo Mùa A D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*“c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam”.*

[2] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo sinh ra trong một gia đình thuần nông, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, được bố mẹ nuôi dưỡng trưởng thành, bị cáo không được đi học, lớn lên ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình, hiện nay có vợ và 02 người con. Bản thân chưa từng có tiền án, tiền sự, nhưng cũng chỉ vì nghiện chất ma túy nên mới phạm tội như ngày hôm nay. Bị cáo sẽ chịu trách nhiệm cho hành vi mà mình đã thực hiện.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt:

Hình phạt chính: để thể hhiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng vụ án: Gồm 0,50 gam Heroine, giám định hết 0,07 gam, còn lại 0,43 gam là chất thuộc Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;.

[6] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, đang cư trú tại xã P, huyện Đ là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác: Trong vụ án liên quan đến một số đối tượng mà bị cáo Mùa A D khai gồm có: người đàn ông dân tộc Thái là người đã nhờ bị cáo mua hộ Heroine và người đàn ông dân tộc Mông đi cùng với người dân tộc Thái nhưng do bị cáo D không biết tên, địa chỉ cụ thể nên, quá trình điều tra chưa xác định làm rõ được. Đối với Vũ Chù T là người đã bán ma túy cho bị cáo, hiện nay T không có mặt ở địa phương nên cơ quan CSĐT chưa làm rõ được và đối với Vũ Sìa S, quá trình điều tra đã đấu tranh làm rõ Vũ Sìa S không biết hành vi bị cáo D đi mua hộ ma túy, S nghiện ma túy nên khi được người nghiện xin sử dụng tại nhà và cho S sử dụng cùng thì S nhất trí hành vi này đã bị xử phạt hành chính theo quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 15/6/2020. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Mùa A D** (tên gọi khác: không) phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”: Xử phạt bị cáo Mùa A D 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 13/5/2020).

**2. Về vật chứng vụ án:** Tịch thu, tiêu hủy 0,43 gam Heroine (đã trừ giám định). Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 23/7/2020 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

**3. Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa A D.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/8/2020)./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Phòng NVHS CA huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**Đã ký**

**Nguyễn Thị Nga**

